

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA MỸ THUẬT & THIẾT KẾ

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học kỳ 3, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Thiết Kế Phụ Trang		
Mã học phần:	71ACCD40012	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	243_71ACCD40012_01		
Hình thức thi: Đồ án	Thời gian làm bài:	7	ngày
☒ GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần	☐ TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố		
☒ Cá nhân	☐ Nhóm	Số SV/nhóm:	
Quy cách đặt tên file		Mã SV_Ho và ten SV_Tên học phần	

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Sinh viên thực hiện thiết kế và chế tác **một sản phẩm phụ trang đội đầu** theo đề tài **tự chọn**. Bài làm cần thể hiện đầy đủ các nội dung sau:

- **Sketchnote** thể hiện quá trình nghiên cứu và phát triển ý tưởng.
- **Hệ thống bảng trình bày thiết kế**, bao gồm:
 - **Moodboard**: hình ảnh cảm hứng về chất liệu, màu sắc, hình khối.
 - **Phác thảo thiết kế**: tối thiểu 1 bản vẽ tay hoặc kỹ thuật số.
 - **Poster ảnh chụp sản phẩm**: trình bày sản phẩm đã hoàn thiện (phụ trang đội đầu đã hoàn thiện, chụp ít nhất 3 góc độ).
- **Sản phẩm phụ trang đội đầu thực tế**: được chế tác bằng chất liệu phù hợp, thể hiện tốt ý tưởng và tay nghề cá nhân.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

File nộp:

Một file PDF tổng hợp toàn bộ nội dung: sketchnote, moodboard, phác thảo, ảnh chụp poster sản phẩm.

Tên file: *[MSSV]* *[Họ tên]*_PhuTrang.pdf

Sản phẩm thật:

Nộp trực tiếp tại lớp vào buổi đánh giá theo lịch giảng viên.

Yêu cầu trình bày:

- Bài trình bày theo khổ A4
- Các phần nội dung được sắp xếp theo trình tự: sketchnote → moodboard → phác thảo → poster.
- Hình ảnh rõ nét, cân đối ánh sáng, không bị méo hoặc lệch màu.
- Bản vẽ phải thể hiện rõ chất liệu, cấu trúc và cách sử dụng sản phẩm.
- Trình bày đồng bộ về phong chữ, màu sắc, bố cục tổng thể.

Lưu ý:

- Bài làm cần thể hiện tư duy cá nhân và năng lực thực hành.
- Không chấp nhận sao chép ý tưởng.
- Trễ hạn nộp bài sẽ bị trừ điểm theo quy định.

3. Rubric và thang điểm**Rubric 1: Đánh giá sketchnote đồ án**

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6.5 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 5 – dưới 6.5 đ	Yếu dưới 5 đ	Đóng góp cho CLO	Đo lường cho P
Nội dung nghiên cứu và phân tích đề tài	20%	Đủ từ 90% trở lên các nội dung được yêu cầu, sâu sắc, hợp lý	Đạt từ 70%-89% các nội dung được yêu cầu, hợp lý	Đạt từ 50% - 69% các nội dung được yêu cầu	Dưới 50% các nội dung được yêu cầu	CLO1	PI 2.1
Thực hiện quy trình design thinking	30%	Áp dụng quy trình Design Thinking một cách	Áp dụng quy trình Design Thinking tốt, tuân	Áp dụng quy trình Design Thinking nhưng chưa	Thực hiện quy trình Design Thinking rất hạn	CLO 2	PI 3.2

		rõ ràng, có hệ thống và sáng tạo, tuân thủ đầy đủ các bước hướng dẫn.	thủ hầu hết các bước hướng dẫn nhưng còn thiếu một số chi tiết nhỏ.	đầy đủ và còn thiếu nhiều bước hướng dẫn quan trọng.	chế, không tuân thủ hoặc thiếu hầu hết các bước hướng dẫn.		
Lựa chọn và phối hợp giải pháp thiết kế	15%	Lựa chọn và phối hợp các giải pháp thiết kế một cách sáng tạo, hợp lý và đồng nhất, thể hiện rõ ràng mục tiêu thiết kế.	Lựa chọn và phối hợp các giải pháp thiết kế tốt, hợp lý nhưng chưa đồng nhất hoặc thiếu một vài chi tiết nhỏ.	Lựa chọn và phối hợp các giải pháp thiết kế chưa đầy đủ, thiếu sự liên kết và có một số điểm không hợp lý.	Lựa chọn và phối hợp các giải pháp thiết kế rất hạn chế, không hợp lý và thiếu sự liên kết rõ ràng.	CLO 3	PI 5.1
Kỹ năng lựa chọn và phối hợp chất liệu, tạo mẫu trên mẫu thử	15%	Mẫu thử tinh tế và hiệu quả, đạt tiêu chuẩn cao.	Mẫu thử đạt yêu cầu, nhưng còn thiếu một vài chi tiết nhỏ.	Mẫu thử có nhiều điểm chưa đạt yêu cầu và cần cải thiện.	Mẫu thử không đạt yêu cầu, cần nhiều cải thiện.		
Sử dụng phần mềm thiết kế hiệu quả để trình bày	10%	Sử dụng phần mềm thiết kế thành thạo và hiệu quả, trình bày	Sử dụng phần mềm thiết kế tốt, trình bày sketchnote đồ án rõ ràng và chi	Sử dụng phần mềm thiết kế còn hạn chế, trình bày sketchnote đồ án chưa	Sử dụng phần mềm thiết kế rất hạn chế, trình bày sketchnote đồ án	CLO 4	PI 8.2

sketchnote đồ án		sketchnote đồ án rõ ràng, chi tiết và chuyên nghiệp, đạt tiêu chuẩn cao.	tiết nhưng còn thiếu một vài chi tiết nhỏ hoặc chưa hoàn toàn chuyên nghiệp.	rõ ràng và chi tiết, cần cải thiện nhiều điểm.	không rõ ràng, thiếu chi tiết và không đạt yêu cầu, cần nhiều cải thiện.		
Tiếp nhận ý kiến đóng góp, tự đánh giá và cải thiện trong quá trình học	10%	Tiếp nhận ý kiến tích cực, có sự tự đánh giá bản thân và sự cải thiện rõ rệt trong việc phát triển đề tài thể hiện trên sketchnote.	Tiếp nhận ý kiến tốt, áp dụng để cải thiện đáng kể trong việc phát triển ý tưởng thể hiện trên sketchnote	Học viên tiếp nhận phản hồi hạn chế, áp dụng không hiệu quả và ít cải thiện trong quá trình phát triển ý tưởng thể hiện trên sketchnote	Học viên không tiếp nhận ý kiến đóng góp, không áp dụng để cải thiện trong quá trình phát triển ý tưởng thể hiện trên sketchnote.	CLO 5	PI 10.1

Rubric 2: Đánh giá Hệ thống bảng

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6.5 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 5 – dưới 6.5 đ	Yếu dưới 5 đ	Đóng góp cho CLO	Đo lường cho P
Tính rõ ràng và chi tiết	40%	Hệ thống bảng thuyết minh rất rõ ràng và chi tiết, cung	Hệ thống bảng thuyết minh rõ ràng và chi tiết, nhưng có thể thiếu	Hệ thống bảng thuyết minh có một số phần rõ ràng, nhưng	Hệ thống bảng thuyết minh rất hạn chế, nhiều phần	CLO 4	PI 8.2

		cấp đầy đủ thông tin cần thiết và dễ hiểu cho người xem.	một vài chi tiết nhỏ hoặc một số phần chưa rõ.	nhiều chi tiết còn thiếu hoặc chưa được giải thích đầy đủ.	không rõ ràng và thiếu chi tiết quan trọng.		
Tính logic và mạch lạc	40%	Bảng thuyết minh được tổ chức rất logic và mạch lạc, các phần liên kết với nhau một cách hợp lý và tự nhiên.	Bảng thuyết minh được tổ chức logic và mạch lạc, nhưng có thể còn một vài phần chưa liên kết chặt chẽ.	Bảng thuyết minh có một số phần logic và mạch lạc, nhưng nhiều phần còn rời rạc và không liên kết với nhau.	Bảng thuyết minh rất rời rạc, các phần không liên kết và thiếu logic rõ ràng.		
Tính thẩm mỹ và trình bày	20%	Bảng thuyết minh được trình bày rất thẩm mỹ, sử dụng màu sắc, hình ảnh và văn bản hợp lý, tạo sự hấp dẫn cho người xem.	Bảng thuyết minh được trình bày thẩm mỹ, sử dụng màu sắc và hình ảnh hợp lý, nhưng còn thiếu sự hài hòa toàn diện.	Bảng thuyết minh có một số phần thẩm mỹ, nhưng còn nhiều phần thiếu hài hòa và chưa hấp dẫn.	Bảng thuyết minh trình bày kém thẩm mỹ, sử dụng màu sắc và hình ảnh không hợp lý, thiếu sự hấp dẫn.		

Rubric 3: Đánh giá mẫu thật

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6.5 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 5 – dưới 6.5 đ	Yếu dưới 5 đ	Đóng góp cho CLO	Đo lường cho P
Chất lượng mẫu thật, phom dáng và kỹ thuật may	40%	Mẫu thật hoàn thiện rất chính xác và tinh tế; phom dáng và tỷ lệ trên mẫu thật đúng thiết kế; sử dụng kỹ thuật cắt may đạt tiêu chuẩn cao.	Mẫu thật hoàn thiện tốt; phom dáng và tỷ lệ trên mẫu thật tốt hơn so với phác thảo; kỹ thuật cắt may đạt yêu cầu, nhưng còn thiếu một vài chi tiết nhỏ.	Mẫu thật hoàn thiện còn nhiều điểm chưa chính xác; phom dáng và tỷ lệ trên mẫu thật tương đối phù hợp với phác thảo, nhưng còn sai sót nhỏ; kỹ thuật cắt may cần nhiều cải thiện.	Mẫu thật rất hạn chế; phom dáng và tỷ lệ trên mẫu thật không giống so với phác thảo, còn nhiều sai sót; kỹ thuật cắt may không đạt yêu cầu, cần nhiều cải thiện.	CLO 3	PI 5.1
Lựa chọn vật liệu may phù hợp với thiết kế	20%	Hoàn toàn phù hợp với thiết kế, có tính thẩm mỹ cao.	Phù hợp với thiết kế, có tính thẩm mỹ.	Tương đối phù hợp với thiết kế, có tính thẩm mỹ	Không phù hợp với của thiết kế, không có tính thẩm mỹ		
Các chi tiết trên mẫu thật	20%	Tỉ mỉ, chín chu, hợp lý	Chín chu, tuy nhiên, còn một số điểm chưa hợp lý	Chín chu, tuy nhiên, còn nhiều điểm chưa hợp lý	Sơ sài, còn nhiều điểm bất hợp lý		
Hình thức	20%	Chín chu, vừa vặn	Tương đối chín chu,	Tương đối chín chu,	Sơ sài (vẩy bản, nhãn)	CLO 5	PI 10.1

trình bày mẫu thật		với người mẫu, Lựa chọn kiểu trang điểm, làm tóc và phối phụ kiện hợp lý	vừa vận với người mẫu, Lựa chọn kiểu trang điểm, làm tóc và phối phụ kiện tương đối hợp lý	không vừa vận với người mẫu, bề phom Lựa chọn kiểu trang điểm, làm tóc và phối phụ kiện tương đối hợp lý	nhúm, vv), không vừa vận với người mẫu Lựa chọn kiểu trang điểm, làm tóc và phối phụ kiện còn nhiều điểm bất hợp lý		
-----------------------	--	---	--	--	--	--	--

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2025

Người duyệt đề



ThS. Lê Thị Thanh Nhân

Giảng viên ra đề



ThS. Trần Đình Minh Huy